

Bản án số: 73 /2020/HSST

Ngày 8- 09- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Thanh Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông: Nguyễn Việt Thắng

2- Ông: Bùi Xuân Minh

-Thư ký phiên tòa: Ông Phan Việt Xô - là thư ký Tòa án nhân dân Huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Ông Dương Việt Khải – Kiểm sát viên.

Ngày 8 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 66/2020 ngày 5 tháng 08 năm 2020, đối với bị cáo:

Bị cáo:

1- Phạm Quốc N - sinh năm 1998, tên gọi khác: Nhân N, tại Cà Mau; Nơi đăng ký thường trú: Khóm 2, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: khóm 8, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm biển ; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; con ông: Phạm Quốc Á; con bà Nguyễn Thị C; vợ: chưa có vợ; tiền án: không; tiền sự: Không; bị khởi tố bắt tạm giữ từ ngày 7.5.2020 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thanh H – sinh năm 1982; Địa chỉ: Khóm 6 A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Nguyễn Ngọc T – sinh ngày 26 tháng 11 năm 2004

Người đại diện hợp pháp cho T là bà Nguyễn Thị Thu V sinh năm 1985 (mẹ của Trần); Cùng địa chỉ: Khóm 2, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Bị cáo, có mặt tại phiên Tòa. Anh H, có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt; T và V vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 6.5.2020 Phạm Quốc N điều khiển xe chở Nguyễn Ngọc T, khi T lên xe N có đưa cho T 1 bịch nylon bên trong có chứa ma túy, (ma túy này do N mua để sử dụng trước đó), T biết rõ bên trong bịch nylon là ma túy nhưng T vẫn cầm, khi N điều khiển xe đến đoạn lộ nhà trọ Ngọc D, thuộc khóm 12, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau, thì bị Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 04 – Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phát hiện bắt quả tang. Quá trình làm việc N thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng: thu giữ ngày 6. 5. 2020 như sau:

+ 01 túi (bọc) nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng đục ; 2 bịch nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng rắn; 1 xe mô tô hiệu Exciter 150 màu đen xanh, biển kiểm soát 69N1 – 54289; 1 điện thoại samsung màu xanh đen sim số 0943.013.431 và 0387.010.159 (điện thoại của Nhân); 1 điện thoại oppo màu đen, sim số 0328.198.340 (điện thoại của T); 1 miếng băng dán cá nhân ; 1 tờ tiền Việt nam mệnh giá 2.000.đ, có 3 miếng dán cá nhân trên tờ tiền; 1 bịch nylon màu trắng. Tất cả tang vật hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý.

Kết luận giám định số 59/GĐH-PC09 ngày 09 tháng 05 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Gói số 1: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,1172 gam loại Ketamine; Gói 2: mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,5181gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và yêu cầu Hội đồng xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa vị đại diện viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 02.8.2020, truy tố bị cáo về tội: tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Nhân, từ 01 năm tù đến 01 năm 6 tháng tù;

Về tang vật: áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho Nguyễn Thanh H, 1 xe mô tô hiệu Exciter 150 màu đen xanh, biển kiểm soát 69N1 – 54289.

Trả lại cho Nguyễn Ngọc T: 1 điện thoại oppo màu đen, sim số 0328.198.340.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 túi (bọc) nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng đục ; 2 bịch nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng rắn, , có 3 miếng dán cá nhân trên tờ tiền; 1 bịch nylon màu trắng;

Tịch thu và sung công quỹ nhà nước: 1 tờ tiền Việt nam mệnh giá 2.000.đ; 1 điện thoại samsung màu xanh đen sim số 0943.013.431 và 0387.010.159

Từ những nội dung trên;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 6.5.2020 Phạm Quốc N điều khiển xe chở Nguyễn Ngọc T khi T lên xe N có đưa cho T 1 bịch nylon bên trong có chứa ma túy, T biết rõ bên trong bịch nylon là ma túy nhưng T vẫn cầm, khi N điều khiển xe đến đoạn lộ nhà trọ Ngọc D, thuộc khóm 12, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau, thì bị Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 04 – Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phát hiện bắt quả tang.

Kết luận giám định số 59/GĐH-PC09 ngày 09 tháng 05 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Gói số 1: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,1172 gam loại Ketamine; Gói 2: mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,5181gam, loại Methamphetamine.

Từ nội dung trên xét thấy, cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 02.08.2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố bị cáo là có căn cứ và đủ yếu tố cấu thành tội “ tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

[3] Xét về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Bản thân bị cáo biết rõ ma túy là loại chất gây nghiện, nó ức chế tạo cảm giác ảo đối với hệ thần kinh của con người, đồng thời bị cáo cũng biết nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi như: mua bán, vận chuyển, tàng trữ ma túy dưới mọi hình thức, thế nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ, nhằm để thỏa mãn nhu cầu cho bản thân. Trước trong và sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Từ những phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy các điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với hành vi của bị cáo.

Xét về hình phạt: Từ những phân tích trên xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam là tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra và cần tách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo an tâm cải tạo trở thành một công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Đối với Nguyễn Ngọc T có hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội Trần mới 15 tuổi 5 tháng 10 ngày nên không đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với Kiều Thị Ngọc B và Lê Trung H quá trình điều tra không chứng minh đồng phạm với Phạm Quốc N nên cơ quan Điều tra Công an huyện Trần Văn Thời không xử lý là có căn cứ.

[5] Xét về tang vật trong vụ án: Quá trình điều tra có thu giữ: 01 túi (bọc) nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng đục; 2 bì nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng rắn; có 3 miếng dán cá nhân trên tờ tiền; 1 bì nylon màu trắng, 1 miếng băng dán cá nhân, đây là tang vật có liên quan trong vụ án, không có tính năng sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 BLHS.

Đối với 1 tờ tiền Việt nam mệnh giá 2.000.đ là tang vật trong vụ án và 1 điện thoại samsung màu xanh đen sim số 0943.013.431 và 0387.010.159; đây là tang vật trong vụ án, vì bị cáo đã dùng điện thoại gọi để mua ma túy, do đó cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp với Điều 47 BLHS.

Thu giữ 1 xe mô tô hiệu Exciter 150 màu đen xanh, biển kiểm soát 69N1 – 54289 đây là xe của anh Nguyễn Thanh H, việc N mượn xe anh H đi, anh H không biết N đi sử dụng ma túy, nên trả lại cho anh H chiếc xe trên là phù hợp.

Đối với: 1 điện thoại oppo màu đen, sim số 0328.198.340, tang vật trên không liên quan trong vụ án nên trả lại cho T là phù hợp với Điều 48 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[6] Về án phí sơ thẩm hình sự : áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS , điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên ;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc N 01 năm tù (một năm), thời hạn tù tính kể từ ngày tạm giữ 7/5/2020.

Áp dụng điều 47 và 48 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 túi (bọc) nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng đục; 2 bịch nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng rắn; có 3 miếng dán cá nhân trên tờ tiền; 1 bịch nylon màu trắng, 1 miếng băng dán cá nhân.

Tịch thu và sung công quỹ nhà nước: 1 tờ tiền Việt nam mệnh giá 2.000.đ, 1 điện thoại samsung màu xanh đen sim số 0943.013.431 và 0387.010.159;

Trả lại cho Nguyễn Thanh H 1 xe mô tô hiệu Exciter 150 màu đen xanh, biển kiểm soát 69N1 – 54289.

Trả lại cho Nguyễn Ngọc T: 1 điện thoại oppo màu đen, sim số 0328.198.340

Tất cả số tang vật trên hiện Chi cục thi hành án huyện Trần Văn Thời đang quản lý.

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS , điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000đ.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng anh H, chị T, chị V có quyền kháng cáo vắng mặt trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Công an huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Bị cáo, bị hại, người có liên quan
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Từ Thanh Nhung